SPARCOFLOOR #102

Lớp Phủ Epoxy Con Lăn Hai Thành Phần Không Dung Môi

Lớp phủ epoxy con lăn hàm rắn cao, không dung môi, mang lại bề mặt hoàn thiện bóng hoặc chống trơn trượt, bền chịu mài mòn và ít bảo trì cho bê tông và vữa xi măng tự san.

SPARCOFLOOR #102 là lớp phủ epoxy màu hai thành phần, không dung môi, hàm rắn cao. Sản phẩm mang lại bề mặt hoàn thiện bóng mịn, bền chịu mài mòn mức trung bình và ít bảo trì, hoặc bề mặt chống trơn trượt khi rải cốt liệu ở các cấp hạt khác nhau. Được cung cấp trong bộ đóng gói định lượng sẵn, sẵn sàng sử dụng để pha trộn nhất quán và thi công hiệu quả.

Không Dung Môi, Hàm Rắn Cao:
Công thức 100% chất rắn phù hợp sử dụng ở khu vực không thông gió với mùi tối thiểu.

Độ Bám Dính Xuất Sắc:
Liên kết chắc chắn với bề mặt bê tông và vữa xi măng tự san đã được làm sạch cơ học.

Đóng Gói Sẵn Sàng Sử Dụng:
Các thành phần định lượng sẵn đảm bảo pha trộn đúng và dễ thi công trong thời gian sử dụng (pot life) đã thiết kế nhằm tiến độ hiệu quả.

Bề Mặt Hoàn Thiện Đa Dụng:
Bề mặt hoàn thiện bóng mịn, hoặc chống trơn trượt khi rải các cấp hạt cốt liệu khác nhau.

Bền Bỉ & Ít Bảo Trì:
Bề mặt chịu mài mòn mức trung bình cho khu vực mài mòn thông thường đến trung bình-nặng.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG

- Kho chứa và xưởng lắp ráp
- Xưởng bảo trì
- Nhà để xe và dốc bốc dỡ
- Bãi đỗ xe nhiều tầng và ngầm
- Nhà chứa bảo trì
- Ngành đồ uống và thực phẩm (khu vực chế biến ẩm ướt)

Thông Số Kỹ Thuật*

HÀM RẮN	
Thành phần A / Thành phần B	**100% / 100%**
MÀU SẮC	
Thành phần A / Thành phần B	**Có màu / Trong suốt**
KHỐI LƯỢNG RIÊNG	
ASTM D4052, @ 25°C	**1.6±0.2 / 1.00±0.05 kg/L**
TỶ LỆ PHA TRỘN	
Thành phần A : Thành phần B, theo khối lượng	**4 : 1**
THỜI GIAN SỬ DỤNG	
@ 30°C	**Tối đa 30 phút**
CƯỜNG ĐỘ LIÊN KẾT	
với bê tông	**Phá hủy bê tông**
CƯỜNG ĐỘ CHỊU NÉN	
	55 N/mm²
CƯỜNG ĐỘ BÁM DÍNH	
bề mặt nền đã xử lý, tối thiểu	**1.5 N/mm²**
ĐÓNG RẮN HOÀN TOÀN	
@ 25°C	**7 ngày**
ĐỊNH MỨC TIÊU THỤ	
mỗi lớp	**0.3–0.5 kg/m²**
HẠN SỬ DỤNG	
Thành phần A / Thành phần B, chưa mở	**2 / 2 năm**

* Đặc tính điển hình của vật liệu chưa pha trộn ở 25°C trừ khi có ghi chú khác. Giá trị có thể thay đổi tùy theo điều kiện công trường, bề mặt nền và phương pháp thi công.

Cấu Trúc Hệ Thống

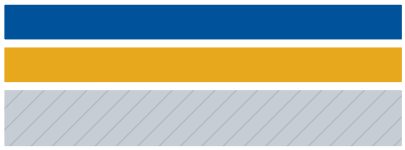

Sơn phủ Sparcofloor #102 × 2

Sơn lót Epoxy Bonding Primer #101 × 1–2

Bề mặt nền

Có sẵn ở các bề mặt hoàn thiện có màu
Màu sau khi thi công có thể khác với mẫu hiển thị trên màn hình hoặc bản in. Liên hệ Sparco Paints để nhận bảng màu đầy đủ và mẫu vật lý.

Quy Cách Sản Phẩm

Hệ thống	SPARCOFLOOR #102 Roller Coat System
Loại	Epoxy hàm rắn cao, hai thành phần, không dung môi
Cấu trúc hệ thống	Sparco Epoxy Bonding Primer #101 + 2 lớp SPARCOFLOOR #102
Nhà sản xuất	Sparco Paints (S) Pte Ltd

Công tác chuẩn bị và thi công được thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Cấu Trúc Hệ Thống Theo Nền

Bề mặt nền	Chuẩn bị	Sơn lót & hoàn thiện
Bê tông / vữa xi măng tự san	Phun bi, phay hoặc mài kim cương; đóng rắn 28 ngày; độ ẩm ≤ 5%	Sparco Epoxy Bonding Primer #101 (1–2 lớp × 0.35–0.55 kg/m²), sau đó 2 lớp SPARCOFLOOR #102

Chuẩn Bị Bề Mặt

Bề mặt nền phải khô, chắc, sạch và không dính dầu, mỡ, vật liệu rời, chất bẩn bề mặt và các vật liệu cản trở liên kết khác. Chuẩn bị bê tông bằng cơ học qua phun bi, phay hoặc mài kim cương. Loại bỏ bê tông yếu và bộc lộ hoàn toàn các khuyết tật bề mặt như lỗ khí và lỗ rỗng; trám các vết nứt, lỗ và rãnh bằng vật liệu vá thích hợp. Loại bỏ toàn bộ bụi và vật liệu rời, tốt nhất bằng máy hút bụi. Độ ẩm không được vượt quá 5%. Đối với bê tông mới, thi công ít nhất 28 ngày sau khi thi công bê tông.

Quy Cách Đóng Gói

Sản phẩm	Quy cách
SPARCOFLOOR #102 (Part A + B)	Bộ 20 kg (Thành phần A: 16 kg, Thành phần B: 4 kg)
Xylene hoặc Toluene (chất tẩy rửa)	Theo yêu cầu

Bảo Hành

BẢO HÀNH GIỚI HẠN: Sparco Paints (S) Pte Ltd bảo đảm rằng, tại thời điểm và địa điểm giao hàng, vật liệu của chúng tôi có chất lượng tốt và phù hợp với các thông số kỹ thuật đã công bố có hiệu lực vào ngày chấp nhận đơn hàng.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM: Thông tin trong tài liệu này chỉ mang tính minh họa và, theo hiểu biết tốt nhất của chúng tôi, là chính xác và đáng tin cậy. Do Sparco Paints (S) Pte Ltd không kiểm soát được cách người khác sử dụng sản phẩm, chúng tôi khuyến nghị nên thử nghiệm sản phẩm để xác định tính phù hợp cho từng ứng dụng cụ thể. Trách nhiệm về thiết kế, thi công và lắp đặt đúng cách của mỗi sản phẩm thuộc về kiến trúc sư hoặc kỹ sư, nhà thầu và chủ đầu tư. Người lập quy cách và người sử dụng phải tự xác định tính phù hợp của sản phẩm cho ứng dụng cụ thể và chịu mọi trách nhiệm liên quan.

Hướng Dẫn Thi Công

Thông số	Giá trị
Tỷ lệ pha trộn (theo khối lượng)	4 : 1
Thời gian sử dụng @ 30°C	Tối đa 30 phút
Định mức tiêu thụ mỗi lớp	0.3–0.5 kg/m²
Cường độ chịu nén	55 N/mm²
Đóng rắn hoàn toàn @ 25°C	7 ngày

LƯU Ý QUAN TRỌNG

Bề mặt nền phải được đóng rắn ít nhất 28 ngày (bê tông mới) với độ ẩm không vượt quá 5% và cường độ bám dính tối thiểu 1.5 N/mm². Nhiệt độ bề mặt nền tối thiểu 5°C; pha trộn và đóng rắn trong khoảng +10°C đến +35°C. Epoxy đã pha trộn phải được thi công trong thời gian sử dụng và đóng rắn nhanh hơn khi thời tiết nóng.

Chuẩn Bị Sản Phẩm

Trước khi thi công, bảo quản sản phẩm ở nơi có mái che, khô ráo và tránh nhiệt độ cực đoan, vì có thể gây ra tính thi công, bề mặt hoàn thiện và thời gian đóng rắn không đồng đều. Lý tưởng nhất, duy trì sản phẩm ở khoảng 25°C trong ít nhất 24 giờ trước khi pha trộn.

SPARCOFLOOR #102 được cung cấp ở hai thành phần định lượng sẵn; không cần thêm hoặc bớt. Đổ toàn bộ Thành phần A vào thùng trộn sạch, thêm toàn bộ Thành phần B, và trộn đồng nhất trong ít nhất 2–3 phút bằng máy khuấy cơ học. Thi công bằng con lăn, cọ hoặc phun không khí (airless).

Vệ Sinh Dụng Cụ

Loại bỏ SPARCOFLOOR #102 chưa đóng rắn khỏi dụng cụ và thiết bị bằng dung môi thích hợp như Xylene hoặc Toluene ngay sau khi sử dụng. Vật liệu đã đóng rắn chỉ có thể loại bỏ bằng cơ học.

Bảo Quản

Bảo quản tối thiểu mười hai tháng ở 5°C đến 35°C trong bao bì gốc chưa mở. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Sức Khỏe & An Toàn

SPARCOFLOOR #102 không gây hại cho cơ thể sau khi đóng rắn. Khuyến nghị các biện pháp an toàn tiêu chuẩn khi thao tác — tham khảo Bảng Dữ Liệu An Toàn (SDS) để biết chi tiết đầy đủ.

Hỗ Trợ Kỹ Thuật

Vui lòng liên hệ Sparco Paints (S) Pte Ltd để được hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn quy cách và hướng dẫn thi công.